TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHONG ĐIỀN** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 30/2023/QĐST-DS	*Phong Điền, ngày 14 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 104/2023/TLST-DS ngày 21 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội D thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: ***Ngân hàng NN&PTNT VN.***

Địa chỉ trụ sở chính: LH, TC, BĐ, HN.

Đại diện theo pháp luật: Ông ***Phạm Toàn V*** – Chúc vụ: Tổng Giám đốc.

Ngân hàng NN&PTNT VN – Chi nhánh quận Bình Thủy.

Địa chỉ trụ sở chi nhánh: LHP, BT, BT, CT.

Đại diện theo ủy quyền: Ông ***Lê Tấn Kh*** – Chúc vụ: Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông ***Phạm Đình H*** – Phó giám đốc Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh quận Bình Thủy.

- *Bị đơn*: Bà ***Trần Thị D***, sinh năm 1972 và ông ***Nguyễn Thanh X***, sinh năm 1971.

Địa chỉ: TA B, GX, PĐ, CT.

2. Sự thỏa thuận giữa các đương sự như sau:

Ông Nguyễn Thanh X, bà Trần Thị D có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam tổng số tiền vốn và lãi tính đến ngày 06/7/2023 là 658.856.250 đồng (*Sáu trăm năm mươi tám triệu tám trăm năm mươi sáu ngàn hai trăm năm mươi đồng*), (Trong đó nợ gốc 450.000.000 đồng, nợ lãi 208.856.250 đồng) và tiếp tục trả lãi suất, phí phát sinh từ ngày 07/7/2023 theo Hợp đồng tín dụng số 1804-LAV-201900722 ngày 28 tháng 05 năm 2019 cho đến khi tất nợ.

Cách thức trả và thời gian thanh toán do các bên tự thỏa thuận nếu không thống nhất sẽ yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự giải quyết theo thẩm quyền.

Trường hợp ông Nguyễn Thanh X, bà Trần Thị D không thực hiện việc trả nợ cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam thì Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam sẽ yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ, theo theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 33052015GX/A

ngày 27/05/2015; Phụ lục Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất số 33052015GX/APL 2019 ngày 28/05/2019.

Trường hợp tài sản đảm bảo dùng để thanh toán nghĩa vụ không đủ thanh toán thì Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự xử lý bất kỳ tài sản nào thuộc quyền sở hữu, sử dụng của bà D, ông X để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Thanh X, bà Trần Thị D phải chịu án phí là 15.177.000 đồng (*Mười lăm triệu một trăm bảy mươi bảy ngàn đồng*) nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Điền.

Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam được nhận lại số tiền 15.143.000 đồng (*Mười lăm triệu một trăm bốn mươi ba ngàn đồng*) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0007991 ngày 21/6/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:
- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND H. Phong Điền;
- THADS H. Phong Điền;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hà